

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN: CÔNG NGHỆ LỚP 7

- Thời điểm kiểm tra: Kiểm tra giữa học kỳ 1 (tuần 9)
- Thời gian làm bài: 45 phút.
- Hình thức kiểm tra: Kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận (Tỉ lệ 50% trắc nghiệm, 50% tự luận)
- Cấu trúc:
 - Mức độ đề: 40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 30% Vận dụng.
 - Phần trắc nghiệm: 5,0 điểm, gồm 15 câu hỏi (ở mức độ nhận biết: 12 câu, thông hiểu 3 câu)
 - Phần tự luận: 5,0 điểm (Thông hiểu: 2 điểm; Vận dụng: 3 điểm)

Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng			Điểm
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH			
		Số câu hỏi	Thời gian (phút)	Số câu hỏi	Thời gian (phút)	Số câu hỏi	Thời gian (phút)	Số câu hỏi	Thời gian (phút)	TN	TL	Thời gian (phút)	
1. Mở đầu về trồng trọt.	1.1. Vai trò, triển vọng của trồng trọt	1	1							1		1	0,33
	1.2. Các nhóm cây trồng	1	1	1	5					1	1	6	1,33
	1.3. Phương thức trồng trọt			1	3					1		3	0,33

	1.4. Trồng trọt công nghệ cao	1	1							1		1	0,33
	1.5. Ngành nghề trong trồng trọt	1	1							1		1	0,33
2. Quy trình trồng trọt	2.1. Làm đất, bón phân lót	2	2	1	3					3		5	1
	2.2. Gieo trồng	1	1							1		1	0,33
	2.3. Chăm sóc	1	1			1	14			1	1	15	3,33
	2.4. Phòng trừ sâu, bệnh hại	1	1	1	5					1	1	6	1,33
	2.5. Thu hoạch, bảo quản, chế biến sản phẩm trồng trọt	3	3	1	3					4		6	1,33
Tổng		12	12	5	19	1	14			15	3	45	100
Tỉ lệ (%)		40		30		30							100
Tỉ lệ chung (%)		70				30							100

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 1 NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN : CÔNG NGHỆ 7

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	I. Mở đầu về trồng trọt.	1.1. Vai trò, triển vọng của trồng trọt	Nhận biết: - Trình bày được vai trò của trồng trọt đối với đời sống con người và nền kinh tế. - Nêu được triển vọng của trồng trọt ở Việt Nam.	1 (C1)			
		1.2. Các nhóm cây trồng	Nhận biết: - Kể tên được một số nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam (cây lương thực, cây ăn quả, cây rau...). Cho ví dụ minh họa.	1(C2)			
			Thông hiểu : - Nêu được bộ phận sử dụng và mục đích sử dụng của một số loại cây trồng phổ biến.		1 (C1TL)		
		1.3. Phương thức trồng trọt	Nhận biết: - Nêu được một số phương thức trồng trọt phổ biến ở nước ta. Thông hiểu: - Nêu được ưu, nhược điểm của một số phương thức trồng trọt phổ biến ở nước ta. Vận dụng cao: - Đề xuất được phương thức trồng trọt phù hợp cho một số đối tượng cây trồng phổ biến ở địa phương.		1(C4)		

		1.4. Trồng trọt công nghệ cao	Nhận biết: - Nhận biết được các đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao.	1 (C6)			
		1.5. Ngành nghề trong trồng trọt	Nhận biết: - Trình bày được đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề phổ biến trong trồng trọt. Thông hiểu: - Nhận thức được sở thích, sự phù hợp của bản thân với các ngành nghề trong trồng trọt.	1 (C3)			
2	II. Quy trình trồng trọt	2.1. Làm đất, bón phân lót	Nhận biết: - Nêu được các bước trong quy trình trồng trọt. - Nêu được các công việc làm đất trồng cây, các cách bón phân lót. - Trình bày được mục đích của việc làm đất, bón phân lót. Thông hiểu: - Trình bày được yêu cầu kỹ thuật của việc làm đất, bón phân lót. Vận dụng: - Trình bày được yêu cầu kỹ thuật của việc làm đất, bón phân lót cho một đối tượng cây trồng cụ thể. - Vận dụng kiến thức làm đất và bón phân lót với thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương.	(C14) 1(C8)	1(C9)		
		2.2. Gieo trồng	Nhận biết: - Nêu được các phương thức gieo trồng phổ biến. - Nêu được các mùa vụ gieo trồng chính ở nước ta.	1(C10)			
		2.3. Chăm sóc	Nhận biết: - Kể tên được các công việc chính để chăm sóc cây trồng. - Trình bày được mục đích của việc chăm sóc cây trồng. Thông hiểu: - Trình bày được yêu cầu kỹ thuật của việc chăm sóc cây trồng (tỉa dặm cây, làm cỏ, vun xới, tưới tiêu nước, bón	1(C5)			

		phân thúc). Vận dụng: - Vận dụng kiến thức về chăm sóc cây trồng vào thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương.			1(C3TL)	
	2.4. Phòng trừ sâu, bệnh hại	Nhận biết: - Kể tên được một số biện pháp chính phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. - Trình bày được nguyên tắc của việc phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. - Nêu được mục đích của việc phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. Thông hiểu: - Trình bày được yêu cầu kỹ thuật của các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. - Trình bày được ưu, nhược điểm của các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. Vận dụng cao: - Lựa chọn được các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng phù hợp với thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương.	1(C11)	1(C2TL)		
	2.5. Thu hoạch, bảo quản, chế biến sản phẩm trồng trọt	Nhận biết: - Kể tên được một số phương pháp chính trong thu hoạch, bảo quản, chế biến sản phẩm trồng trọt. Cho ví dụ minh họa. - Trình bày được mục đích của việc bảo quản, chế biến sản phẩm trồng trọt. Thông hiểu: - Trình bày được yêu cầu kỹ thuật của một số biện pháp thu hoạch, bảo quản, chế biến sản phẩm trồng trọt. Vận dụng cao: Lựa chọn được biện pháp thu hoạch, bảo quản sản phẩm trồng trọt phù hợp với thực tiễn ở gia đình, địa phương.	2 (C7, C15) 1(C12)	1(C13)		

TRƯỜNG TH & THCS NGUYỄN DU Họ và tên:.....Lớp:....	KIỂM TRA GIỮA KỲ I, NĂM HỌC 2024-2025 MÔN: CÔNG NGHỆ - LỚP 7
Thời gian làm bài: 45 phút <i>(Không kể thời gian giao đề)</i>	
ĐIỂM:	NHẬN XÉT CỦA THẦY/CÔ

I. TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)

Hãy khoanh tròn vào chữ cái đầu phương án trả lời đúng nhất trong các câu sau:

Câu 1: Trồng trọt có vai trò nào sau đây?

- A. Cung cấp trứng, sữa cho con người. B. Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi
C. Cung cấp lương thực cho con người. D. Cung cấp thịt cho xuất khẩu.

Câu 2: Nhóm cây trồng nào sau đây đều là cây ăn quả ?

- A. Cà phê, lúa, mía. B. Su hào, cải bắp, cà chua.
C. Ngô, khoai lang, khoai tây. D. Cam, xoài, ổi

Câu 3: Người làm nhiệm vụ giám sát và quản lý toàn bộ quá trình trồng trọt, nghiên cứu cải tiến và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào trồng trọt là

- A. kỹ sư bảo vệ thực vật B. kỹ sư xây dựng
C. kỹ sư trồng trọt D. kỹ sư chọn giống cây trồng

Câu 4: Đâu không phải ưu điểm của trồng trọt ngoài tự nhiên ?

- A. Đơn giản B. Dễ thực hiện
C. Tránh tác động của sâu bệnh D. Thực hiện trên diện tích lớn

Câu 5: Bón phân thúc cho cây trồng nhằm mục đích là

- A. ngăn ngừa sự phát triển của sâu, bệnh hại cây trồng
B. bổ sung chất dinh dưỡng cần thiết cho từng giai đoạn sinh trưởng, phát triển của cây trồng.
C. ngăn ngừa sự phát triển của cỏ dại, góp phần tăng năng suất cây trồng
D. rút ngắn thời gian sinh trưởng, phát triển của cây trồng.

Câu 6: Trồng trọt công nghệ cao có tác dụng là

- A. bảo vệ môi trường
B. nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm trồng trọt
C. đa dạng các sản phẩm nông sản
D. cung cấp nhiều sản phẩm lương thực cho xuất khẩu

Câu 7: Con người thu hoạch khoai tây, khoai lang bằng phương pháp

- A. hái B. cắt C. nhổ D. đào

Câu 8: Bón phân lót cho cây trồng có ý nghĩa gì?

- A. Ước chế cỏ dại
B. Bổ sung dinh dưỡng cho cây vào thời kỳ ra hoa
C. Chuẩn bị sẵn “thức ăn” cho cây
D. Bổ sung dinh dưỡng cho cây vào thời kỳ đậu quả

Câu 9: Trong các phương án dưới đây, đâu là thứ tự đúng khi làm đất trồng cây?

- A. Cày đất → Lên luống → Bừa hoặc đập nhỏ đất
B. Bừa hoặc đập nhỏ đất → Cày đất → Lên luống
C. Lên luống → Cày đất → Bừa hoặc đập nhỏ đất
D. Cày đất → Bừa hoặc đập nhỏ đất → Lên luống

Câu 10: Hình thức gieo hạt thường được áp dụng với cây trồng nào sau đây?

- A. Cây sắn B. Cây lúa C. Cây thanh long D. Cây mía

Câu 11: Mô tả nào sau đây là của biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại thủ công?

- A. Thay giống cũ bằng giống mới có khả năng kháng sâu, bệnh hại.
B. Vệ sinh đồng ruộng.
C. Sử dụng các vi sinh vật có lợi (ong mắt đỏ, bọ rùa, ...) để tiêu diệt sâu hại.
D. Dùng bẫy đèn, bả độc để diệt sâu hại.

Câu 12: Mục đích chính của việc bảo quản sản phẩm trồng trọt là gì?

- A. Làm tăng năng suất cây trồng.
B. Hạn chế sâu bệnh hại cây trồng.
C. Giữ gìn chất lượng và kéo dài thời gian sử dụng sản phẩm.
D. Tăng cường quá trình quang hợp của cây trồng.

Câu 13: Nội dung nào sau đây không phải là một trong những yêu cầu khi thu hoạch sản phẩm trồng trọt?

- A. Sử dụng dụng cụ thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng.
B. Nhanh gọn, cẩn thận.
C. Áp dụng phương pháp thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng.
D. Thu hoạch hết sản phẩm cùng một thời điểm.

Câu 14: Đâu không phải cách bón phân lót?

- A. bón theo hàng B. bón theo hốc trồng
C. bón phun trên lá D. rải đều lên mặt ruộng

Câu 15: Loại sản phẩm trồng trọt nào sau đây thường được thu hoạch bằng phương pháp cắt?

- A. Ngô, su hào, sắn B. Mít, ổi, khoai lang
C. Cà rốt, xoài, cam D. Hoa hồng, bắp cải, lúa

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1. (1 điểm). Hãy nêu bộ phận sử dụng và mục đích sử dụng của 2 loại cây trồng phổ biến ở địa phương em.

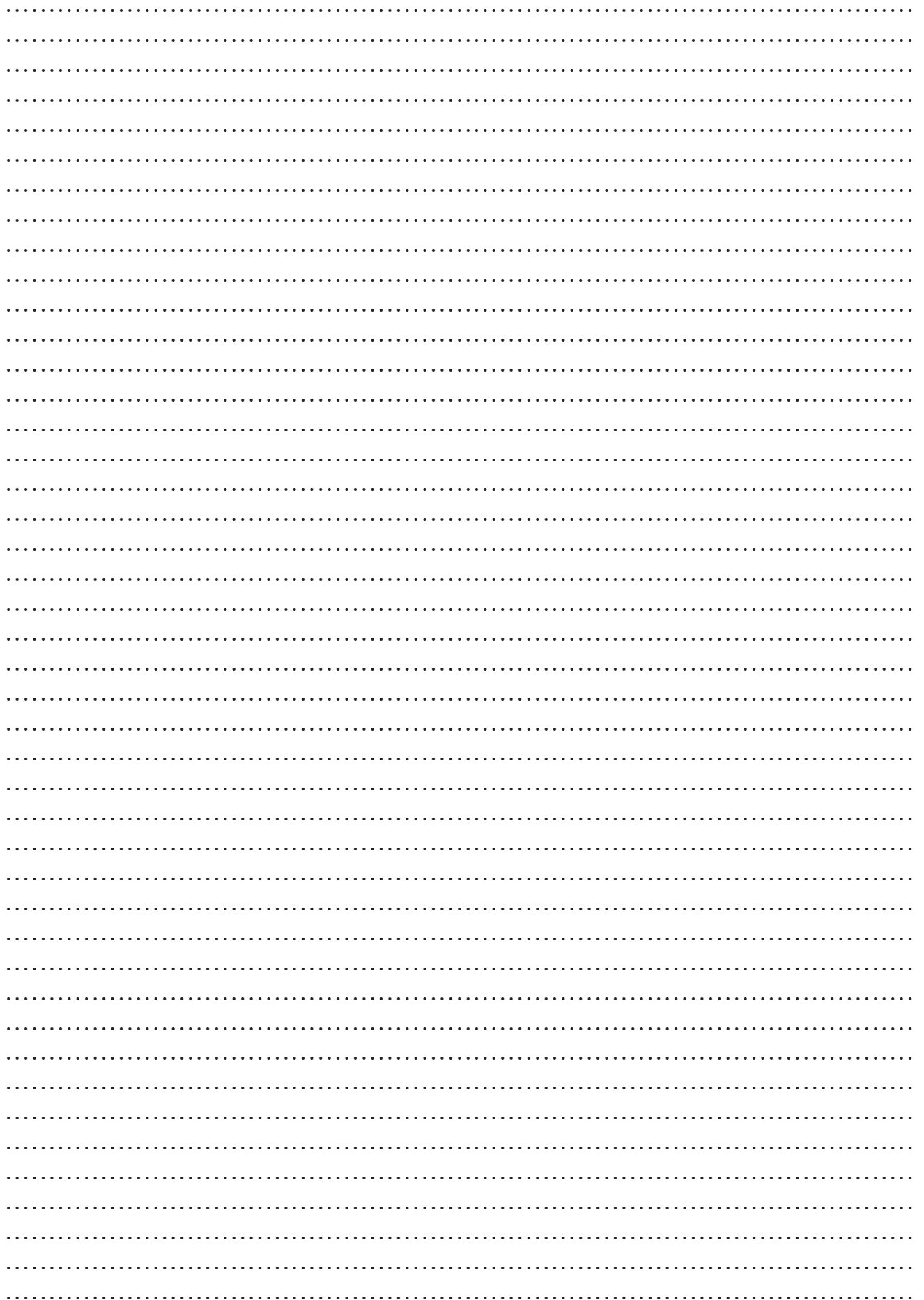
Loại cây trồng	Bộ phận sử dụng	Mục đích sử dụng

Câu 2: (1 điểm) Nêu ưu, nhược của biện pháp hóa học trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng.

Câu 3. (3 điểm). Em hãy vận dụng kiến thức về chăm sóc cây trồng để trình bày cách chăm sóc một loại cây trồng ở gia đình hoặc địa phương em.

Bài làm:

.....
.....



ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KỲ 1 NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN CÔNG NGHỆ 7

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Mỗi câu đúng 0,33 điểm ; 3 câu đúng 1đ

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Đáp án	C	D	C	C	B	B	D	C	D	B	D	C	D	C	D

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1:

Loại cây trồng	Bộ phận sử dụng	Mục đích sử dụng	
Cây lúa	Hạt	Lương thực, thực phẩm, nguyên liệu cho công nghiệp chế biến...	0.5 điểm
Cây khoai lang	Củ, lá	Lương thực, thực phẩm, nguyên liệu cho công nghiệp chế biến, thức ăn cho chăn nuôi	0.5 điểm

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 2	Ưu, nhược điểm của biện pháp hóa học trong phòng, trừ sâu bệnh: Biện pháp hóa học: Là biện pháp dùng thuốc hoá học để tiêu diệt sâu. - Ưu điểm: + Tiêu diệt sâu bệnh nhanh. + Ít tốn công. Nhược điểm: + Thường gây ô nhiễm môi trường. + Làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, vật nuôi và hệ sinh thái...	0,5 0,5
Câu 3	HS chọn 1 loại cây trồng và trình bày cách chăm sóc. Ví dụ : Cách chăm sóc cây cải: - Tỉa dặm cây: Loại bỏ cây yếu, bệnh vì cây trồng quá dày sẽ cạnh tranh ánh sáng, chất dinh dưỡng, dẫn đến cây còi cọc, năng suất thấp. Tỉa dặm giúp cây có đủ không gian phát triển. - Tưới nước: • Tưới đều đặn: Tưới nước cho rau cải 1-2 lần/ngày, đặc biệt vào những ngày nắng nóng. • Tưới đủ ẩm: Đất trồng rau cải luôn giữ ẩm nhưng không bị úng nước. • Tưới vào sáng sớm hoặc chiều mát: Tránh tưới nước vào lúc nắng gắt để tránh làm cháy lá. - Bón phân thúc:	3đ

	• Thời điểm: Bón phân thúc lần đầu sau khi cây ra 4-5 lá thật, các lần sau bón cách nhau 10-15 ngày. • Loại phân: Sử dụng phân NPK, phân ure pha loãng để bón thúc. • Cách bón: Bón phân vào gốc cây, tránh để phân dính lên lá. - Vun xới: • Mục đích: Giúp đất tơi xốp, tăng khả năng thoát nước, cung cấp oxi cho rễ. • Thời điểm: Vun xới sau khi tưới nước hoặc mưa. • Cách làm: Dùng cuốc xới nhẹ xung quanh gốc cây, tránh làm đứt rễ. - Nhổ cỏ: • Tầm quan trọng: Cỏ dại cạnh tranh dinh dưỡng với cây rau, làm giảm năng suất. • Thường xuyên: Nhổ cỏ thường xuyên để đảm bảo cây rau phát triển tốt. - Phòng trừ sâu bệnh: • Quan sát: Theo dõi cây thường xuyên để phát hiện sâu bệnh sớm. • Phòng trừ: Sử dụng các loại thuốc trừ sâu sinh học hoặc hóa học (nếu cần thiết) để phòng trừ sâu bệnh. <i>(HS có thể có câu trả lời khác nhau nếu đúng vẫn đạt điểm tối đa)</i>	
--	---	--

Duyệt của tổ CM

Giáo viên ra đề